

Mẫu số 3.1. Công bố thông tin về tình hình tài chính

Công ty Cổ phần đầu tư phát triển bất động sản TNR Holdings Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210324

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

**Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển bất động sản TNR Holdings Việt Nam gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần đầu tư phát triển bất động sản TNR Holdings Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử: Tầng 26 tòa Tháp A (Tòa nhà TNR) số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh Bất động sản

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: năm 2023
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
	31.12.2022	31.12.2023
- Vốn chủ sở hữu (đồng)	2,480,565,325,915	2,491,109,134,685
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu ( lần)	11.37	12.31
- Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu( lần)	3.82	3.73
- Lợi nhuận sau thuế (đồng)	464,441,060,098	86,475,742,024
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	18.72%	3.47%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lưu: TNR

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Tài liệu kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có); Báo cáo tài chính năm chưa kiểm toán, chưa được soát xét đã được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị/ Hội đồng giám sát viên/ Chủ tịch công ty xác nhận số liệu.